

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **118** /BC-UBNDNinh Bình, ngày **23** tháng **10** năm 2025**BÁO CÁO****Tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024
của Bộ Chính trị và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cuối năm 2025**

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- BTV Đảng ủy UBND tỉnh.

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 18/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Thông báo Kết luận số 07-TB/CQTTCĐ ngày 15/10/2025 của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số; Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Bình với nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN****I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

Năm 2025, trong bối cảnh các cấp, các ngành tập trung nhiều nguồn lực triển khai thực hiện chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình cũng như của 03 tỉnh Ninh Bình, Nam Định, Hà Nam cũ gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, công tác tổ chức triển khai của các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh tiếp tục được thực hiện khẩn trương, quyết liệt và đồng bộ thống nhất một cách xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp xã.

1. Về tổ chức bộ máy và ban hành văn bản chỉ đạo:

Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được kiện toàn tại Quyết định số 46-QĐ/TU ngày 20/10/2025, do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng Ban; Văn phòng Tỉnh ủy là đơn vị được giao làm cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo, Tổ Công tác liên ngành Giám sát, Hỗ trợ triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW đã kịp thời được thành lập, kiện toàn đã kịp thời phát huy vai trò trong công tác tham mưu triển khai thực hiện. Ban Chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 được thành lập theo Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 24/7/2025. Các Tổ Công tác chuyên môn cũng được thành lập, các sở, ban, ngành và UBND cấp xã cũng vào cuộc quyết liệt, thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo với người đứng đầu làm Trưởng Ban để triển khai các nhiệm vụ cụ thể.

Ban hành Kế hoạch: Tỉnh đã ban hành kịp thời, đầy đủ các kế hoạch, đề án chi tiết, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, nổi bật là:

- Kế hoạch hành động số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;

- Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đề ra 97 mục tiêu, chỉ tiêu và 140 nhiệm vụ, sáng kiến.

- Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 29/7/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo về triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình công tác năm 2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 09/9/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về triển khai sâu rộng phong trào "Bình dân học vụ số".

- Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh về tổ chức Lễ phát động Phong trào "Bình dân học vụ số".

- Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 18/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Thông báo Kết luận số 07-TB/CQTTCĐ của đồng chí Tổng Bí thư, áp dụng nguyên tắc điều hành mới "Ba trọng tâm - Ba công khai - Một thước đo".

2. Thống kê nhiệm vụ (Tính đến 22/10/2025):

* Tổng số nhiệm vụ được giao trên Hệ thống giám sát Trung ương: 161 nhiệm vụ.

- Nhiệm vụ tại Quyết định 204-QĐ/TW: 09 nhiệm vụ (Hoàn thành: 02, Đúng hạn: 05, Quá hạn: 02).

- Nhiệm vụ tại Nghị quyết 71/NQ-CP: 21 nhiệm vụ (Hoàn thành: 09, Đang triển khai: 11, Quá hạn: 01).

- Nhiệm vụ tại Thông báo KL BCĐ TW: 106 nhiệm vụ (Hoàn thành: 43, Đang triển khai: 63, Quá hạn: 0).

Nhiệm vụ tại Kế hoạch 02-KH/BCĐTW (cấp tỉnh): 25 nhiệm vụ (Hoàn thành: 17, Đang triển khai: 08, Quá hạn: 0).

*** Giai đoạn 2:**

- Khối tỉnh: Gồm 117 tiêu chí đã đạt 100% (Đảng ủy: 32/32 tiêu chí; UBND: 32/32 tiêu chí; HĐND: 22/22 tiêu chí; UBMTTQ: 31/31 tiêu chí)

- Khối xã, phường: Gồm 92 tiêu chí (Đảng ủy: 18 tiêu chí; HĐND: 17 tiêu chí; UBND: 34 tiêu chí; UBMTTQ: 23 tiêu chí), (kết quả tính đến 16h30 ngày 22/10/2025):

- Khối Đảng ủy xã, phường: 62 đơn vị hoàn thành 100% tiêu chí (Xanh); 67 đơn vị hoàn thành >70% tiêu chí (Vàng); 0 đơn vị hoàn thành < 70% tiêu chí (Đỏ).

- HĐND xã, phường: 52 đơn vị hoàn thành 100% tiêu chí (Xanh); 77 đơn vị hoàn thành >70% tiêu chí (Vàng); 0 đơn vị hoàn thành <70% tiêu chí (Đỏ).

- UBND xã, phường: 102 đơn vị hoàn thành 100% tiêu chí (Xanh); 27 đơn vị hoàn thành >70% tiêu chí (Vàng); 0 có đơn vị hoàn thành <70% tiêu chí (Đỏ).

- UBMTTQ xã, phường: 66 đơn vị hoàn thành 100% tiêu chí (Xanh); 63 đơn vị hoàn thành >70% tiêu chí (Vàng); 0 đơn vị hoàn thành <70% tiêu chí (Đỏ).

Tính chung 92 tiêu chí của cấp xã (Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ) đến hết ngày 22/10/2025 có: 13 xã, phường màu (Xanh); 116 đơn vị hoàn thành >70% tiêu chí (Vàng); 0 đơn vị hoàn thành < 70% tiêu chí (Đỏ).

3. Nâng cao nhận thức, quyết tâm chính trị:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 25-KH/TW ngày 29/12/2024 của Ban Bí thư, tỉnh Ninh Bình đã tổ chức Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tuyến cho các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, các đảng ủy, tổ chức đảng, chi bộ đảng trực thuộc. Sau hội nghị 100% các đảng ủy, tổ chức đảng, chi bộ đảng trực thuộc đã tiếp tục tổ chức tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết, từ đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị trong việc lãnh đạo, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết.

- Công tác tuyên truyền được triển khai mạnh mẽ có sức lan tỏa rộng rãi, qua đó đã tạo được sự đồng thuận, vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự hưởng ứng tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, người dân. Báo và PTTH tỉnh Ninh bình xây dựng hơn 10 phóng sự phim và nhiều tin ngắn phát trên sóng

Truyền hình và gần 50 tin bài, phóng sự đăng trên Báo điện tử. Các chuyên trang, chuyên mục, Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình, các Trang/ Cổng thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị đã thường xuyên cập nhật kịp thời các tin bài, văn bản, tài liệu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc tổ chức gần 40 hội nghị, hội thảo cho gần 5.000 đại biểu. Sở KH-CN đã tổ chức 06 hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số cho các cơ quan chính quyền 02 cấp tỉnh Ninh Bình và trên 50 hội nghị tập huấn cho các Tổ công nghệ số cộng đồng của xã, phường trên địa bàn tỉnh.

Ban hành Kế hoạch 03-KH/BCĐ triển khai phong trào "Bình dân học vụ số" và Kế hoạch 102/KH-UBND chuẩn bị Lễ phát động phong trào (dự kiến tổ chức trong tháng 11/2025) nhằm lan tỏa tinh thần học tập kỹ năng số toàn dân.

II. VỀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH

- Rà soát thể chế: Tỉnh đã tập trung rà soát các điểm nghẽn thể chế theo tinh thần Nghị quyết 193/2025/QH15 và Nghị định 88/2025/NĐ-CP. Các sở, ngành đang tích cực rà soát, đánh giá toàn bộ TTHC cấp tỉnh, cấp xã để đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa (theo Kế hoạch số 04-KH/TU).

- Xây dựng chính sách mới: Sở Khoa học và Công nghệ đang chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu cơ chế đặt hàng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (dự kiến hoàn thành trong Quý IV/2025). Đồng thời, đang nghiên cứu tham mưu các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, HĐND và các Đề án chiến lược giai đoạn 2026-2030 (như: Đề án Chuyển đổi số, Đề án xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC), Đề án Phát triển Hệ sinh thái Đổi mới sáng tạo, Đề án phát triển nguồn nhân lực KH-CN và các Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ tài chính, định mức lập dự toán KH-CN...).

III. VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Hạ tầng số:

- Viễn thông: 100% thôn, tổ dân phố có Internet cáp quang FTTH (tổng thuê bao băng rộng đạt gần 3,75 triệu thuê bao). Tỷ lệ dân số dùng di động đạt trên 95%. Trên 60% dân số được phủ sóng 5G (mục tiêu đạt 100% vào năm 2030, với gần 1.000 trạm 5G vào cuối 2025). Triển khai hạ tầng 5G, IoT trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp (theo Kế hoạch 90/KH-UBND của UBND tỉnh). Mạng TSLCD đã kết nối 100% cơ quan Đảng, Nhà nước cấp tỉnh và 129/129 xã, phường.

- Công nghệ thông tin: 100% cơ quan cấp tỉnh, 90% cấp xã có máy tính. Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh đang được nâng cấp, hợp nhất (từ 3 tỉnh cũ) đạt tiêu chuẩn cấp độ 3. Kho dữ liệu dùng chung, Nền tảng LGSP hoạt động hiệu quả. Nền tảng Điện toán đám mây (private cloud), module số hóa TTHC đang triển khai. Hệ thống giám sát điều hành IOC tỉnh đã cấp 303 tài khoản và 45 workspace, giám sát 09 lĩnh vực kinh tế - xã hội, hành chính công, y tế, giáo dục...

2. Nền tảng, ứng dụng số; TTHC và Dịch vụ công (DVC) trực tuyến:

- Hệ thống dùng chung: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Ninh Bình (motcua.ninhbinh.gov.vn), Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (qlvbdh.ninhbinh.gov.vn), Hệ thống Hội nghị trực tuyến (129/129 xã), Cổng/Trang TTĐT cấp xã, Thư điện tử công vụ, Chữ ký số công vụ (gồm hơn 22.800 chữ ký số cá nhân, gần 4.000 chữ ký số tổ chức)... đã được nâng cấp, hợp nhất, vận hành ổn định sau sắp xếp đơn vị hành chính, đáp ứng mô hình chính quyền 02 cấp. 100% văn bản trao đổi giữa cơ quan nhà nước thực hiện điện tử, liên thông.

- DVC trực tuyến (Tính đến 20/10/2025):

+ Tổng số TTHC cung cấp trên Hệ thống: 2.145 TTHC (Tỉnh: 1.836; Xã: 309).

+ Tổng số DVCTT: 1.977 (92,2%). Tích hợp 100% lên Cổng DVC quốc gia.

+ DVCTT toàn trình: 1.364 (63,6%).

+ Hồ sơ tiếp nhận (từ 01/7): 444.931 hồ sơ.

+ Hồ sơ trực tuyến: 386.131 (86,8%).

+ Giải quyết đúng hạn: 98,3%.

+ Thanh toán trực tuyến: 75%.

+ Số hóa hồ sơ, KQGQ TTHC: 90,81%.

+ Tái sử dụng dữ liệu số hóa: 36,84%.

+ Triển khai TTHC phi địa giới hành chính: Đã phê duyệt danh mục 243 TTHC (tại quyết định số 412/QĐ-UBND, Quyết định số 539/QĐ-UBND), hiện Sở KHCN đang thực hiện cấu hình trên hệ thống.

- **Khó khăn:** Hiện nay Cổng Dịch vụ công Quốc gia, phần mềm liên thông (Bộ Công an, Bộ Tư pháp) thường xuyên bị quá tải; nhiều kết nối phần mềm chuyên ngành không ổn định; thanh toán trực tuyến còn chậm; trình độ cán bộ, công chức cấp xã không đồng đều; một số TTHC (nhất là các TTHC thuộc lĩnh vực đất đai, y tế, xây dựng) còn khó thực hiện trực tuyến.

3. Dữ liệu số:

- Cổng dữ liệu mở tỉnh Ninh Bình được xây dựng và vận hành tại địa chỉ data.ninhbinh.gov.vn, cung cấp dữ liệu mở của 12 lĩnh vực (như các lĩnh vực: Tư pháp, giáo dục đào tạo, giao thông vận tải, Nội vụ, Tài chính,...), trên 1.500 bộ dữ liệu, >54.000 lượt truy cập. Kho dữ liệu điện tử dùng chung của tỉnh đã được xây dựng và đang được đầu tư mở rộng trên cơ sở hợp nhất của 03 tỉnh cũ.

- Các CSDL chuyên ngành đang được chuẩn hóa, làm sạch, kết nối (CSDL CBCCVC >24.000 hồ sơ, Kho dữ liệu điện tử TTHC >95.000 tài khoản). 100% sở, ngành ban hành danh mục, kế hoạch cung cấp dữ liệu mở, dùng chung (theo quyết định số 1049/QĐ-UBND và quyết định số 185/QĐ-UBND).

4. An toàn, an ninh mạng:

Công tác an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh luôn được quan tâm, bảo đảm, không để xảy ra tình trạng mất an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua. Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng của tỉnh được kết nối với các Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng của bộ, ngành Trung ương và Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng quốc gia. Hoàn thành công tác bảo đảm an toàn thông tin 4 lớp theo đúng hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ. Công tác kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng được thực hiện thường xuyên theo đúng quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. Công tác triển khai thẩm định, phê duyệt hồ sơ cấp độ theo đúng chỉ đạo tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

IV. VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO (KHCN & ĐMST)

- Hạ tầng KHCN & ĐMST: Trên địa bàn tỉnh đã hình thành hệ thống các trường đại học, cao đẳng, cùng với Trung tâm Ứng dụng KHCN và Hỗ trợ ĐMST thuộc Sở KHCN bước đầu hoạt động hiệu quả trong hỗ trợ khởi nghiệp, chuyển giao công nghệ. Tuy nhiên, năng lực nghiên cứu còn hạn chế, thiếu nhóm nghiên cứu mạnh, phòng thí nghiệm quy mô nhỏ, chưa đồng bộ, thiếu quy hoạch khu công nghệ cao, trung tâm ĐMST quy mô lớn.

- Doanh nghiệp KH&CN: Trên địa bàn tỉnh số lượng và quy mô doanh nghiệp KH&CN còn hạn chế, đầu tư R&D thấp. Doanh nghiệp FDI đóng góp chính trong nhập khẩu công nghệ nhưng lan tỏa còn chậm. Mục tiêu 2025 đạt trên 16 doanh nghiệp KH&CN.

- Hoạt động cụ thể: Tổ chức Tọa đàm khoa học về “Xây dựng Công viên Tri thức, Công nghệ và ĐMST tỉnh Ninh Bình”. Đang khởi động các sáng kiến đột phá tại Kế hoạch số 67/KH-UBND.

- Chỉ số ĐMST (PII): Quyết tâm duy trì và cải thiện thứ hạng (mục tiêu đến năm 2030 nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố).

V. NGUỒN NHÂN LỰC CHO KH&CN, ĐMST, CBDS

- Đào tạo, bồi dưỡng: Từ năm 2021 tổ chức gần 70 hội nghị về chuyển đổi số và gần 40 hội nghị về KH&CN, ĐMST cho CBCCVC, người dân, doanh nghiệp với tổng hơn 200.000 lượt đại biểu tham dự). Tập huấn chuyên sâu về các hệ thống mới (QLVB&ĐH, TTGQ TTHC) cho 100% CBCC tại Trung tâm PVCCHC cấp xã.

- Bố trí nhân lực: 100% sở, ban, ngành, UBND cấp xã bố trí cán bộ chuyên trách CNTT. Một số đơn vị thành lập phòng CBDS. Bộ phận Một cửa các cấp bố trí đủ CBCC theo lĩnh vực.

Khó khăn: Thiếu nhân lực chất lượng cao, chuyên sâu (ATTT, phân tích dữ liệu), đặc biệt ở cấp xã. Chất lượng chuyên môn của cán bộ tại một số đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu.

VI. VỀ TÀI CHÍNH, KINH PHÍ

- Tổng kinh phí bố trí và đăng ký giải ngân năm 2025: 285,818 tỷ đồng (CDS: 219,064 tỷ; Đầu tư phát triển KHCN: 66,754 tỷ).
- Giải ngân (ước tính đến 20/10/2025): Khoảng 194 tỷ đồng (đạt 68% kế hoạch).
- Đề xuất bổ sung NS TW (đợt 2): 158 tỷ đồng.
- Mục tiêu: Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho KHCN, ĐMST và CDS đạt $\geq 2\%$ vào năm 2025 (theo Kế hoạch 67).

VII. HỢP TÁC QUỐC TẾ

Tổ chức thành công Tọa đàm khoa học “Xây dựng Công viên Tri thức, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ở tỉnh Ninh Bình - Vấn đề và giải pháp”. Tọa đàm nhằm tập trung làm rõ mô hình; chức năng, tính chất và sản phẩm của Công viên Tri thức, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ở tỉnh Ninh Bình. Trên cơ sở đó đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp đột phá, kết nối những nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa xây dựng Công viên Tri thức, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ở tỉnh Ninh Bình.

VIII. ĐÁNH GIÁ CHUNG (9 tháng đầu năm)

* **Kết quả đạt được:** Tỉnh Ninh Bình đã thể hiện quyết tâm chính trị rất cao, chủ động, khẩn trương ban hành đồng bộ các kế hoạch, chương trình hành động với các mục tiêu, nhiệm vụ, phụ lục phân công rất cụ thể. Công tác chỉ đạo, điều hành bám sát các định hướng mới của Trung ương. Các hệ thống thông tin, hạ tầng số cơ bản đáp ứng vận hành mô hình chính quyền 02 cấp. Đạt được nhiều kết quả tích cực ban đầu về CDS, phát triển KHCN.

* **Tồn tại, hạn chế:**

- Hạ tầng KHCN & ĐMST: Còn thiếu đồng bộ, chưa có quy hoạch khu công nghệ cao, thiếu trung tâm ĐMST quy mô lớn để giới thiệu, kết nối, lan tỏa.
- Hạ tầng Kỹ thuật CDS: Hạ tầng viễn thông, CNTT chưa đồng bộ hoàn toàn với hạ tầng giao thông, đô thị. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị còn hạn chế, hiệu quả khai thác chưa cao.
- Nguồn nhân lực: Thiếu hụt đội ngũ chuyên sâu (đặc biệt ATTT, phân tích dữ liệu), nhất là ở cấp xã. Chất lượng chuyên môn của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu.
- Nhận thức và Thói quen: Nhận thức về vai trò, lợi ích chuyển đổi số của một bộ phận CBCCVC và người dân còn chưa đầy đủ. Việc khai thác nền tảng số, dữ liệu số chưa được quan tâm đúng mức. Người dân, doanh nghiệp còn tâm lý e ngại, quen với giao dịch truyền thống.
- Triển khai: Mô hình chính quyền 02 cấp còn mới, còn gặp khó khăn. Một số cơ quan, đơn vị thiếu quyết tâm, còn tâm lý chờ đợi hướng dẫn.
- Dịch vụ công trực tuyến và Dữ liệu: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ số hóa, tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu và tỷ lệ thanh toán trực tuyến dù có cải thiện nhưng vẫn cần nâng cao hơn nữa để đạt mục tiêu đề ra. Việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống (Cổng Dịch vụ công quốc gia, phần mềm chuyên ngành) còn gặp trục trặc kỹ thuật.

PHẦN II

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM ĐẾN CUỐI NĂM 2025

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện, trực tiếp lãnh đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã được giao tại Kế hoạch số 15-KH/TU, Kế hoạch 04-KH/TU, Kế hoạch số 67/KH-UBND, Kế hoạch 15/KH-UBND, Kế hoạch 50/KH-UBND, bảo đảm hoàn thành 100% nhiệm vụ đúng hạn, chất lượng, thực chất.

- (Nhiệm vụ đặc biệt quan trọng) Thực hiện nghiêm "Ba công khai": (1) Công khai tiến độ; (2) Công khai trách nhiệm; (3) Công khai kết quả. Yêu cầu tất cả các đơn vị báo cáo, cập nhật thường xuyên, kịp thời kết quả thực hiện (kèm minh chứng cụ thể) trên Hệ thống giám sát, đánh giá của tỉnh (theo chỉ đạo tại Kế hoạch 04-KH/TU) để phục vụ quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu thời gian thực.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Báo và PTTH Ninh Bình, các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chỉ đạo mới, các mô hình, cách làm hay (đặc biệt là phong trào "Bình dân học vụ số") để nâng cao nhận thức toàn xã hội.

2. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách

- Các sở, ban, ngành, địa phương (có TTHC phát sinh) khẩn trương hoàn thành việc rà soát, đánh giá toàn bộ TTHC cấp tỉnh, cấp xã để đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa thực chất, hiệu quả. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở KH-CN chủ trì, phối hợp Sở Tài chính khẩn trương tham mưu ban hành cơ chế đặt hàng cho doanh nghiệp, viện, trường thực hiện nhiệm vụ KH-CN, ĐMST và CDS của tỉnh. Hoàn thành trong tháng 12/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở KH-CN chủ trì tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết chuyên đề về về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030. Hoàn thành trong tháng 12/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở KH-CN chủ trì tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Đề án CDS tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030. Hoàn thành trong tháng 12/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở KH-CN chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các Đề án chiến lược cho giai đoạn 2026-2030 (như: Đề án Chuyển đổi số, Đề án xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh IOC, Đề án Hệ sinh thái ĐMST, Đề án Nguồn nhân lực KH-CN). Hoàn thành trong tháng 12/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở KH&CN chủ trì xây dựng, cập nhật Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo KH 67).

- Sở KH&CN tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP). Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo KH 67).

- Sở KH&CN chủ trì tham mưu xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2026. Hoàn thành trong tháng 12/2025 (theo KH 67).

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm về thúc đẩy Chuyển đổi số (CDS)

a) Về Hạ tầng số:

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh giai đoạn 2025-2030, định hướng đến 2035. Hoàn thành tháng 11/2025 (theo KH 50).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng Kế hoạch phát triển hạ tầng số. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 50, KH 67).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, đảm bảo kết nối CSDL quốc gia về dân cư. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 50).

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kiến trúc số tỉnh Ninh Bình. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

b) Về Dữ liệu và Nền tảng số:

- Các Sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành rà soát, cấu trúc lại các TTHC chuyển từ thủ công sang môi trường điện tử. Hoàn thành trước ngày 15/11/2025 (theo KH 15).

- Các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết TTHC liên quan tới người dân, doanh nghiệp (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục...). Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 50, KH 67).

- Các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm TTHC, triển khai TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính trong tỉnh. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 50, KH 67).

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì xây dựng Bộ chỉ số, Hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

- Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở KH&CN đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển TMĐT, quản lý thuế, đăng ký doanh nghiệp, hóa đơn điện tử. Năm 2025 và các năm tiếp theo (theo KH 67).

- Các sở, ban, ngành rà soát, lập, đề xuất Danh mục Hệ thống thông tin, Phần mềm, Nền tảng số (HTTT), Cơ sở dữ liệu dùng chung, Cơ sở dữ liệu mở (CSDL) trong đó ưu tiên đề xuất các CSDL có khả năng phục vụ chia sẻ, dùng chung cho nhiều cơ quan, đơn vị, người dân, doanh nghiệp; đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp,

đúng quy định tại các Văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo NQ 214, QĐ 1751, KH 38)

- Các sở, ban, ngành đề xuất các phương án xử lý dứt điểm các HTTT trùng lặp, không hiệu quả sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo NQ 214, QĐ 1751, KH 38)

- Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Quyết định ban hành Danh mục dữ liệu mở; Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung và Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo NQ 214, QĐ 1751, KH 38)

c) Về Dịch vụ công trực tuyến (DVCTT):

- Các sở, ngành, địa phương tập trung rà soát, cấu trúc lại quy trình các DVC trực tuyến có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến thấp, bảo đảm nguyên tắc "chỉ khai báo thông tin một lần". Hoàn thành trong Quý IV/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, CSDL, kết nối, chia sẻ dữ liệu để bảo đảm duy trì và cung cấp thực chất 4 nhóm DVC trọng yếu (25 DVC thiết yếu, 982 DVC >1000 hồ sơ/năm, 82 nhóm TTHC toàn trình, 1.139 TTHC cắt giảm giấy tờ). Hoàn thành trước 15/12/2025 (theo KH 15).

- Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp DVCTT toàn trình, cung cấp dịch vụ số mới cá nhân hóa. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 50, KH 67).

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở KHCN hướng dẫn rà soát, điều chỉnh, số hóa quy trình nội bộ; hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các ngành, lĩnh vực liên quan tới người dân; tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (KH 67)

d) Về An toàn thông tin, An ninh mạng:

- Công an tỉnh chủ trì xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

- Công an tỉnh chủ trì xây dựng Kế hoạch phát hiện, đấu tranh ngăn chặn hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, chống phá trên mạng. Hoàn thành trong tháng 12/2025 (theo KH 67).

- Công an tỉnh khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất, cụ thể về trình tự, thủ tục phân quyền khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho cán bộ tại Bộ phận một cửa các cấp. Hoàn thành trong tháng 10/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

đ) Về Nguồn nhân lực số và Nhận thức số:

- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường khẩn trương rà soát, bảo đảm trụ sở, thiết bị, nhân lực và hạ tầng mạng

phục vụ giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa (theo Nghị định 118/2025/NĐ-CP). Hoàn thành trong tháng 10/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các địa phương tham mưu tổ chức thành công Lễ phát động Phong trào "Bình dân học vụ số" (Kế hoạch 102/KH-UBND) và đẩy mạnh triển khai Kế hoạch 03-KH/BCĐ, phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng "đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người", đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu năm 2025. Tổ chức Lễ phát động tháng 11/2025; triển khai thường xuyên, cao điểm Quý IV/2025.

- Công an tỉnh chủ trì xây dựng Kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

- Sở Nội vụ triển khai việc rà soát, đảm bảo có chính sách thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước theo quy định của Trung ương. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67)

e) Nhiệm vụ khác:

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh đơn đốc, hướng dẫn quy trình, số hóa hồ sơ, tài liệu gắn với quy trình điện tử để các cơ quan triển khai đồng bộ, hiệu quả. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Các sở, ngành, địa phương triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực (sản xuất, thương mại, năng lượng, nông nghiệp, giao thông, y tế...). Hoàn thành trong tháng 10/2025 (theo KH 67).

- Sở Y tế chủ trì giám sát các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, giấy chuyển tuyến... Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

- Công an tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Công thương hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp TMĐT sử dụng định danh và xác thực điện tử. Hoàn thành trong tháng 10/2025 (theo KH 67).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì rà soát tham mưu hỗ trợ Công ty, Doanh nghiệp mạnh dạn ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ mới thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ (Sản xuất giống cây mới chất lượng cao) Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì Tư vấn hỗ trợ Doanh nghiệp thành lập và Xây dựng Trung tâm bảo tồn và phát triển các giống sen trên thế giới tại Ninh Bình. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

4. Một số nhiệm vụ trọng tâm về phát triển KHCN & ĐMST

- Đẩy mạnh mô hình hợp tác 3 Nhà (Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp). Tập trung nguồn lực triển khai các Sáng kiến đột phá tại Kế hoạch 67, trọng tâm là: 1) Sở KHCN chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng: Tập trung các bước

chuẩn bị cho Sáng kiến 1 (Công viên Trí thức, Công nghệ và ĐMST). 2) Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao: Tập trung các bước chuẩn bị cho Sáng kiến 2, 3 (ứng dụng AI, CDS trong du lịch, công nghiệp văn hóa). Hoàn thành trong Quý IV/2025

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Sở KH-CN, Sở Nội vụ tham mưu các giải pháp ưu tiên đào tạo nhân lực cho các ngành công nghệ chiến lược, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh. Hoàn thành trong tháng 12/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng, công bố danh mục các nhiệm vụ trọng điểm về CDS của tỉnh; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện. Hoàn thành trong năm 2025 (theo KH 67).

5. Về bảo đảm kinh phí

- Sở Tài chính, Sở KH-CN rà soát dự toán ngân sách 2025-2026, đề xuất bảo đảm nguồn lực (phần đầu đạt $\geq 2\%$ chi NSNN) cho KH-CN, ĐMST và CDS. Hoàn thành trong tháng 10/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Công an tỉnh tham mưu ban hành hướng dẫn chi tiết các hạng mục chi trong lĩnh vực KH-CN, ĐMST và CDS để thống nhất việc đăng ký, phân bổ, quyết toán kinh phí. Hoàn thành trong tháng 11/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

- Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ kinh phí để nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, an toàn thông tin cho các cơ quan Đảng theo Đề án và Dự án CDS trong cơ quan Đảng. Hoàn thành trong Quý IV/2025 (theo Kế hoạch 04-KH/TU).

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ kính đề nghị Ban Chỉ đạo tỉnh:

1. Chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung mọi nguồn lực, chịu trách nhiệm trực tiếp về việc hoàn thành đúng hạn các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách được giao trong Quý IV/2025 tại các Kế hoạch của tỉnh, đặc biệt là Kế hoạch 04-KH/TU.

2. Chỉ đạo Sở Tài chính ưu tiên thẩm định, bố trí ngân sách kịp thời cho các nhiệm vụ cấp bách có hạn hoàn thành trong tháng 10-11/2025 (như nâng cấp hạ tầng Một cửa, ban hành các hướng dẫn về số hóa, hướng dẫn chi tài chính).

3. Chỉ đạo ban hành cơ chế chính sách riêng nhằm phát triển, thu hút nguồn nhân lực chất lượng về KH-CN, ĐMST và CDS.

4. Chỉ đạo ban hành các cơ chế chính sách xây dựng, phát triển các khu công nghiệp công nghệ cao, công viên trí thức, khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung và các khu, trường đào tạo nguồn nhân lực công nghệ chất lượng cao.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Báo và PTTH Ninh Bình tăng cường thời lượng, đẩy mạnh truyền thông về Lễ phát động và Phong trào

"Bình dân học vụ số" (Kế hoạch 03-KH/BCĐ, KH 102/KH-UBND) để tạo sức lan tỏa, hưởng ứng mạnh mẽ trong toàn dân.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Thường trực Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên BCĐ về phát triển KHCN, ĐMST, CDS tỉnh;
- Đảng Ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh ;
- Thành viên BCĐ của UBND tỉnh về phát triển KHCN, ĐMST, CDS và Đề án 06 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUBND : CVP, PVP, VP2, VP11 ;
- Lưu: VT, VP11_(NVD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Lan Anh